

Bản án số: 25/2022/HS-PT
Ngày 22/02/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Toàn;

Các Thẩm phán: Ông Vương Hồng Giang.
Bà Trần Thị Nhài.

- Thư ký phiên toà: Bà Diệp Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Lý Đình Kiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 151/2021/TLPT-HS ngày 30 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Vũ Đức T, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên và kháng cáo của bị cáo Vũ Đức T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 111/2021/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:

Vũ Đức T (tên gọi khác: Không), sinh năm 1979 tại tỉnh Thái Bình; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm 9, xã CL, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Ng, sinh năm 1952 và bà Phan Thị L, sinh năm 1948; gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; bị cáo có vợ là Lương Thu H, sinh năm 1982 và 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/7/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

Ngoài ra vụ án còn có bị cáo Nguyễn Văn T1 không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

- Người làm chứng: Anh Trần Văn N, sinh năm 1974; Nơi ĐKKHKT: xóm 5, xã HT, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Công Đ, sinh năm 1982; Nơi ĐKKHKT: xóm 9, xã CL, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 01/7/2021, tại xóm 9, xã CL, Phú Lương, tổ công tác Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên phối hợp Công an xã Cổ Lũng phát hiện bắt quả tang đối tượng Vũ Đức T, đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy tại nhà của mình cho đối tượng Nguyễn Văn T1.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ trong lòng bàn tay trái của Vũ Đức T 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; thu giữ tại túi quần bên phải đang mặc trên người của T có số tiền 6.860.000 đồng; Thu giữ tại túi quần bên trái đang mặc trên người của T 07 gói chất bột màu trắng nghi là ma túy loại Heroine, được bọc bằng lớp nilon màu trắng, bên trong là tờ giấy có màu trắng, đỏ, xanh, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1. Đối với số tiền được niêm phong trong bì ký hiệu T2, T3.

Thu giữ trong lòng bàn tay phải của Nguyễn Văn T1 01 gói chất bột màu trắng nghi là ma túy loại Heroine, được bọc bên ngoài là lớp nilon màu trắng, bên trong là tờ giấy có màu trắng, đỏ, xanh, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T4 (T1 khai là ma túy loại Heroine T1 vừa mua với giá 200.000 đồng của T).

Khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật, tài sản của Vũ Đức T, thu giữ trong tủ quần áo tại phòng ngủ T những vật chứng sau: 01 túi nilon loại túi zip có kích thước (9 x13)cm; 01 mảnh giấy màu trắng, đỏ, xanh có kích thước (5x5)cm; 01 màu trắng, đỏ, xanh có kích thước (21 x 25)cm. Khám xét khẩn đối với chỗ ở, đồ vật, tài sản của T1 không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương tiến hành cân số chất bột màu trắng thu giữ của Vũ Đức T và Nguyễn Văn T1, xác định: số chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1 có khối lượng là 1,100 gam, niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định; Số chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu T4 có khối lượng 0,211 gam, niêm phong trong phong bì ký hiệu A3 gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1115/KL-KTHS ngày 09/07/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: chất bột màu trắng trong các bì niêm phong ký hiệu A1 là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 1,100 gam; chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A3 là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,211 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Đức T khai nhận: Do không có công việc và thu nhập, để có tiền tiêu xài T đã nhiều lần mua ma túy rồi chia nhỏ ra bán kiếm lời tại nhà ở của mình. Khoảng 15 giờ ngày 28/06/2021, tại nhà ở của mình thuộc Xóm 9, xã CL, huyện Phú Lương, Vũ Đức T bán cho Trần Văn N, sinh năm 1974, HKTT: xóm 5, xã HT, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên, 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 100.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ ngày 29/06/2021, T bán cho Nguyễn Văn T1 01 gói với giá 200.000 đồng. Khoảng 19 giờ ngày 29/06/2021, T điều khiển xe mô tô từ nhà mình đến ngã 5, phường QT, thành phố Thái

Nguyên để mua ma túy. Tại đây, T gặp và mua của 01 người nam giới khoảng 50 tuổi (không quen biết) 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 3.000.000 đồng. Mua được ma túy T mang về nhà chia nhỏ ra được 30 gói ma túy nhỏ, các gói được bọc ngoài bằng 02 lớp giấy (lớp nilon màu trắng, lớp giấy màu trắng đỏ xanh). Đến sáng ngày 01/7/2021, T đã bán được 22 gói ma túy, còn lại 08 gói ma túy T cất giấu trong túi quần bên trái phía trước đang mặc trên người của mình. Khoảng 11 giờ cùng ngày, khi T đang ở nhà của mình tại xóm 9, xã CL, huyện Phú Lương thì Nguyễn Văn T1 đến nhà ở của T để mua ma túy sử dụng cho bản thân. T1 hỏi mua ma túy loại Heroine của T với số tiền là 200.000 đồng, T đồng ý nhận tiền của T1 và lấy 01 gói ma túy trong túi quần bên trái ra đưa cho T1, T1 nhận gói ma túy cầm trong lòng bàn tay phải của mình định ra về, cùng lúc này thì T, T1 bị Công an huyện Phú Lương phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra, bị cáo Vũ Đức T còn khai nhận khoảng 15 giờ ngày 30/06/2021, T bán cho N 01 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,202 gam với giá 100.000 đồng.

Với nội dung nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 111/2021/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử và tuyên bố bị cáo Vũ Đức T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Vũ Đức T **10** (mười) năm tù và phạt bổ sung 10.000.000đ. Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về tạm giam, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/11/2021, bị cáo Vũ Đức T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; Ngày 15/12/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã ra Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 823/QĐ-VKSTN kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 111/2021/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương về phần áp dụng pháp luật đối với bị cáo Vũ Đức T. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa bản án hình sự sơ thẩm số 111/2021/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương theo hướng không áp dụng tình tiết định khung tăng nặng là “phạm tội đối với 02 người trở lên” đối với bị cáo Vũ Đức T, đồng thời xem xét mức hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Vũ Đức T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Vũ Đức T đã 02 lần bán ma túy cho Trần Văn N và 02 lần bán ma túy cho Nguyễn Đức T1 (tổng cộng là 4 lần) nhưng vào 4 thời điểm khác nhau. Đối chiếu theo hướng dẫn tại mục 3 Công văn số 89 ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân tối cao và tiêu mục 2.4 Phần I Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 thì hành vi của bị cáo Vũ Đức T phải chịu 01 tình tiết định khung tăng nặng là “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên

Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố và Tòa án nhân dân huyện Phú Lương xét xử đối với Vũ Đức T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đã áp dụng 02 tình tiết định khung tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Đối với 02 người trở lên” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là không đúng, gây bất lợi cho bị cáo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b, c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên và kháng cáo của bị cáo Vũ Đức T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 111/2021/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Đức T từ **08** năm đến **08** năm **6** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (01/7/2021).

Bị cáo T không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo thực hiện đúng quy định tại Điều 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân tỉnh Thái Nguyên và kháng cáo của bị cáo:

[2.1] Xét căn cứ áp dụng pháp luật.

Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở để kết luận: Từ ngày 28/06/2021 đến ngày 01/07/2021 tại nhà ở của mình thuộc xóm 9, xã CL, huyện Phú Lương. Vũ Đức T đã nhiều lần bán ma túy cho Trần Văn N và Nguyễn Văn T1, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 15 giờ ngày 28/06/2021, Vũ Đức T bán cho Trần Văn N 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 100.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 11 giờ ngày 29/06/2021, T bán cho Nguyễn Văn T1 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 15 giờ ngày 30/06/2021 Vũ Đức T đã bán cho Trần Văn N 01 gói ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,202 gam, với giá 100.000 đồng.

Lần thứ tư: Khoảng 11 giờ ngày 01/07/2021 Vũ Đức T đã bán cho Nguyễn Văn T1 01 gói ma túy, loại Heroine, có trọng lượng 0,211 gam, với giá 200.000 đồng thì bị Công an huyện Phú Lương phát hiện bắt quả tang, T1 mua Heroine để

sử dụng. Thu giữ trong túi quần trái của T đang mặc 07 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 1,100 gam, T khai cất giấu để bán kiếm lời.

Diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện cho thấy, trong từng lần phạm tội, mỗi lần bị cáo chỉ thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho một người, không có lần nào bị cáo cùng một lúc bán ma túy cho từ 02 người trở lên. Hành vi của bị cáo Vũ Đức T đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung "Phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố và Tòa án nhân dân huyện Phú Lương xét xử đã áp dụng tình tiết định khung "Phạm tội từ 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Đức T là có căn cứ, tuy nhiên việc truy tố, xét xử bị cáo với tình tiết định khung "Đối với 02 người trở lên" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là không có căn cứ, không đúng quy định của pháp luật. Do vậy Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên là đúng nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Xét mức hình phạt đối với bị cáo Vũ Đức T, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm sử dụng, bởi nó không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến con nghiện mà còn là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với tính chất rất nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi đã nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện sử dụng. Điều này chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật, khó cải tạo nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên xét thấy cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với 02 tình tiết định khung hình phạt theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là không đúng, do vậy mức án 10 năm tù cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là cao. Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên và kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo T là phù hợp với quy định của pháp luật, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Vũ Đức T được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b, c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên và kháng cáo của bị cáo Vũ Đức T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 111/2021/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên về áp dụng tình tiết định khung tăng nặng và hình phạt đối với bị cáo Vũ Đức T.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Đức T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy";

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Đức T **08** (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 01/7/2021 và phạt bổ sung 10.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng Điều 347 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Án phí: Bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 111/2021/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Công an huyện Phú Lương;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Toàn